

Số: 224/KH-BVT

Tân Bình, ngày 18 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2021 – 2022

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch Covid-19;

Công văn 2057/SGDĐT-GDTH ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học;

Công văn 2323/SGDĐT-GDTH ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về một số hướng dẫn trong công tác tổ chức tổ chức dạy học trên môi trường internet trong giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường trong năm học 2021-2022;

Công văn số 1202/PGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học trên địa bàn quận Tân Bình - Năm học 2021-2022;

Căn cứ kế hoạch Chiến lược phát triển trường Tiểu học Bành Văn Trân giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ vào điều kiện thực tế, Trường Tiểu học Bành Văn Trân xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2021-2022

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Phường 7 quận Tân Bình nằm ở khu vực trung tâm của quận Tân Bình có diện tích 47,93 ha, được bao bọc bởi các tuyến đường lớn như: đường Cách Mạng Tháng Tám, đường Lý Thường Kiệt; đường Bành Văn Trân, đường Nghĩa Phát và đường Trần Triệu Luật, giáp ranh với phường 4, phường 5, phường 6, phường 8 và phường 11. Phường được chia làm 5 khu phố và 61 tổ dân phố với dân số 15.777 nhân khẩu.

Với đặc điểm dân cư đông, nhiều thành phần, đa số là dân lao động, sống bằng nhiều ngành nghề khác nhau, trong đó chủ yếu là thương mại dịch vụ. Ngoài ra, trên địa bàn phường còn có một số công ty, xí nghiệp may công nghiệp như Công ty Cổ Phần May Việt Tiến, Công ty May Sài Gòn 2, xí nghiệp May Lê Minh Xuân.... Dân số toàn phường hiện nay có khoảng 4.002 hộ và 15.722 nhân khẩu. Hơn 65% dân cư là đồng bào theo đạo Công giáo. Phường 7 có 5 nhà thờ, 2 tu viện, 1 nhà nguyện, 9 dòng tu lớn, 01 nhà hưu dưỡng; 1 nghĩa trang Linh mục; 1 Niệm Phật đường.

1.1. Thuận lợi

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Quận ủy, Ủy ban nhân dân, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 07 quận Tân Bình. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn thể hiện tinh thần đoàn kết, có trách nhiệm, năng động, sáng tạo, yêu nghề, mến trẻ, luôn học hỏi, tìm tòi, vận dụng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đa dạng phát huy tính tích cực và phát triển toàn diện cho học sinh.

Môi trường sư phạm sạch, thoáng mát.

Học sinh có nề nếp trong học tập, sinh hoạt, ý thức kỷ luật chấp hành nội quy, tham gia tốt các phong trào nhà trường tổ chức.

Phần lớn cha mẹ quan tâm tốt việc học của con em, có sự phối hợp tốt cùng nhà trường thực hiện công tác giáo dục.

Các bộ phận đoàn thể có sự phối hợp, hỗ trợ cùng giáo viên thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp.

1.2. Khó khăn

Trường có 03 phân hiệu, đang xây mới điểm chính, học sinh học tại 3 điểm nên việc nắm bắt tình hình giáo viên, học sinh và giải quyết công việc đôi lúc chưa kịp thời.

Vẫn còn một bộ phận phụ huynh chưa có mối quan hệ, phối hợp với giáo viên trong công tác giáo dục, còn khoán việc học cho nhà trường.

Học sinh gặp khó khăn trong học tập một phần do vấn đề tâm sinh lý, một phần do phụ huynh chưa giáo dục học sinh tính tự lập, một phần do điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh.

Nhà trường còn 09 giáo viên trình độ cao đẳng, đang có lộ trình học đại học để đạt chuẩn. Nhà trường còn thiếu 05 giáo viên tiếng anh để thực hiện dạy tiếng anh trong nhà trường, thiếu nhân viên phụ trách công nghệ thông tin, chưa có giáo viên hỗ trợ giáo dục khuyết tật, công nghệ thông tin.

Nhân viên Thư viện - Thiết bị chưa đủ chuẩn về trình độ, bằng cấp chuyên môn, nghiệp vụ còn nhiều hạn chế.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2021 – 2022

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Số liệu:

Khối	Tổng số lớp	Tổng số HS	Nữ	HS Phổ thông	HS Hòa Nhập	2buổi/ ngày	HS dân tộc
Một	8	274	129	274	0	274	4
Hai	8	301	147	298	3	301	5
Ba	8	292	138	291	1	183	4
Bốn	11	376	209	374	2	214	8
Năm	8	321	151	316	5	193	6
Tổng cộng	43	1564	774	1553	11	1165	27

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Chức danh	Số lượng	Nữ	Đảng viên	Trình độ đào tạo, bồi dưỡng			
				Chuyên môn	Quản lý giáo dục	QLNN ngạch chuyên viên	Trung cấp chính trị trở lên
Cán bộ quản lý	03	02	03	Thạc sĩ: 01 Đại học: 02	03	03	03
Giáo viên	58	52	13	- Thạc sĩ: 01 - Đại học: 47 - CĐ: 09 - THSP: 01	00	02	32
Nhân viên	09	06	00	- Đại học: 01 - CĐ: 00 - TC: 02 - TNPT: 02 - Chưa TN THPT: 04	00	01	01

Tổng	70	60	16	- Thạc sĩ: 02 - Đại học: 50 - CĐ: 09 - TC: 03 - TNPT: 02 - Chưa TN THPT: 04	03	06	36
-------------	-----------	-----------	-----------	--	-----------	-----------	-----------

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

Có 03 điểm trường gồm 40 phòng học. Đủ để tổ chức cho 100% học sinh học 2 buổi/ngày. Có 03 phòng tin học. Có đủ phòng học, diện tích phòng học tại 02 điểm trường chính đạt tiêu chuẩn theo quy định. Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng lớp, tủ đựng thiết bị đồ dùng dạy học, hệ thống đèn, quạt, đảm bảo ánh sáng.

Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hoạt động dạy học. Có đủ thiết bị dạy học theo quy định và có trang bị những thiết bị hiện đại, hiện có 02 bảng tương tác và 01 máy chiếu; 20 phòng học có ti vi.

Chưa có đầy đủ những phòng chức năng. Điểm trường phân hiệu 2 được xây dựng từ lâu năm nên các phòng không đủ chuẩn, diện tích hẹp, sân trường nhỏ.

Bàn ghế được trang bị lâu năm nên chưa đạt chuẩn, nhà trường đang đề xuất và xã hội hóa trong việc thay dần bàn ghế đạt chuẩn.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021-2022

1. Mục tiêu chung

Đơn vị nỗ lực thực hiện “mục tiêu kép” ***vượt qua đại dịch, vững vàng phát triển*** và phương châm “***tạm dừng đến trường, không dừng học***” cụ thể:

Tiếp tục thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) từ lớp 3 đến lớp 5. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có

Quan tâm xây dựng kế hoạch công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông; chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; chủ động có các phương án cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh, khả năng đáp ứng của đơn vị và điều kiện thực tế của học sinh; tổ chức xây dựng và khai thác hiệu quả các học liệu điện tử để sẵn sàng thực hiện tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Năm học 2021-2022, đơn vị trường Tiểu học Bành Văn Trân đăng ký danh hiệu thi đua cho tập thể và cá nhân, như sau:

2.1. Tập thể:

- Tập thể Lao động Tiên tiến
- Tập thể Lao động Xuất sắc
- Cờ thi đua Thành phố
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Chi đoàn: Vững mạnh
- Liên đội: Xuất sắc
- Thư viện – Thiết bị: Xuất sắc
- Tài chính: Loại A

- Y tế: Xuất sắc
- Kiểm định chất lượng giáo dục: Trường đạt Mức 1.

2.2. Cá nhân:

- Lao động Tiên tiến: 70
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 16
- Chiến sĩ thi đua cấp thành phố: 02
- Bằng khen của UBND Thành phố: 05

2.3. Đối với học sinh

- 100% học sinh lớp 1,2,3 của trường học 02 buổi/ngày, 10 buổi/tuần, 100% học sinh khối lớp 1,2,3,4,5 được học môn Tiếng Anh.
- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 100% học sinh lớp 1,2 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.
- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1 đính kèm)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2 đính kèm).

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3 đính kèm).

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp (có 2 lớp một buổi) mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 10 buổi, có 32 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

Thực hiện Quyết định số 2999 /QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Chủ tịch UBND TPHCM về Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Bắt đầu năm học: 08/9/2021 (tổ chức lớp và củng cố kiến thức)

Học kỳ I: Từ ngày 20/9/21 đến trước ngày 22/01/2022 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 24/01/2122 đến trước ngày 28/05/2022 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Với các quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học về môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn, thời lượng các môn học và tiết học trong một ngày; thực hiện quy chế chuyên môn do Phòng GDĐT, các trường quy định (sinh hoạt chuyên môn) và các ngày nghỉ lễ trong năm học. Hiệu trưởng nhà trường thực hiện phân khai khung thời gian cụ thể theo tuần trong năm học để điều chỉnh các tiết học bù, chuyển đổi và thực hiện quản lý các hoạt động dạy học tại trường.

Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 29/5/2022 đến 31/5/2022. Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...).

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...)

Trường Tiểu học Bành Văn Trân thực hiện chương trình năm học 2021- 2022 cụ thể như sau:

*** Giai đoạn học sinh học trực tuyến (Kế hoạch riêng đính kèm).**

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến; tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến cụ thể theo từng giai đoạn học kỳ I; đối với các môn hướng dẫn học sinh học tập, giáo viên thực hiện ghi hình và video clip gửi đến cha mẹ học sinh hướng dẫn các em tự học tập; xây dựng thời khóa biểu dạy học trực tuyến phù hợp điều kiện từng lớp. Xây dựng và phân phối chương trình theo công văn 3969/BGDĐT-GDTH, ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục – Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 và công văn 3799/BGDĐT-GDTH, ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục – Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

*** Giai đoạn học sinh học trực tiếp tại trường.**

3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 - đính kèm).

3.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp (Kế hoạch riêng đính kèm).

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1.1 Chủ động thực hiện các giải pháp hạn chế tác động của dịch Covid-19

1.1.1. Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2

- Trường triển khai thực hiện đúng theo quyết định 1188/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 để đảm bảo danh mục SGK lớp 1 và 2 năm học 2021 - 2022 theo CT GDPT 2018, đảm bảo đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, bố trí đủ GV đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng theo quy định để dạy lớp 1 và 2.

- Đảm bảo các nội dung dạy học: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS.

- Đảm bảo chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

- 8/8 lớp 1 và 8/8 lớp 2 thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, trong đó có 7/8 lớp 1 và 7/8 lớp 2 thực hiện bán trú; mỗi ngày 7 tiết học; mỗi tiết học 35 phút.

- Căn cứ diễn biến phức tạp và tình hình thực tế của dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, với những phương thức đáp ứng điều kiện học tập của học sinh khi tổ chức dạy học trên môi trường internet, kết hợp với dạy học qua truyền hình và các phương thức phù hợp, đặc biệt đối với học sinh lớp 1, lớp 2.

1.1.2. Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Giáo viên chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS theo công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 (CV 4612) phù hợp với nhu cầu, lứa tuổi của HS và điều kiện của lớp; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của HS tiểu học.

100% giáo viên dạy đúng phân phối chương trình, không có hiện tượng cắt xén chương trình hay dạy trước chương trình.

Trên cơ sở CT GDPT hiện hành, giáo viên thực hiện tích hợp giáo dục lồng ghép trong giờ lên lớp và ngoài giờ lên lớp các nội dung: học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục An toàn giao thông trong một số môn học và hoạt động giáo dục, tiết kiệm năng lượng, quyền trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai. Đẩy mạnh việc giáo dục lịch sử - địa lý địa phương thực hiện theo tài liệu được thành phố biên soạn và thẩm định.

Giáo viên mạnh dạn tổ chức các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của lớp, khả năng học tập của HS.

1.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị

Năm học 2021-2022, triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Nhà trường triển khai thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục, điều kiện thực tế của người học; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương với các nội dung cụ thể sau:

1.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học với các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tại từng địa phương cụ thể, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu

cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

1.2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2

- Chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo đúng các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT đã ban hành, cụ thể:

- Trường triển khai thực hiện đúng theo quyết định 1188/QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 để đảm bảo danh mục SGK lớp 1 và 2 năm học 2021 - 2022 theo CT GDPT 2018, đảm bảo đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, bố trí đủ GV đã hoàn thành các chương trình bồi dưỡng theo quy định để dạy lớp 1 và 2.

- Đảm bảo các nội dung dạy học: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS.

- Đảm bảo chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

- 8/8 lớp 1 và 8/8 lớp 2 thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, trong đó có 7/8 lớp 1 và 7/8 lớp 2 thực hiện bán trú; mỗi ngày 7 tiết học; mỗi tiết học 35 phút.

1.2.3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 từ lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Căn cứ Công văn 405/BGDĐT-GDTH ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 học kỳ II năm học 2020-2021, công văn 3799/ BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 09 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 năm học 2021-2022

tổ khối 5 chủ động xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục có tích hợp, bổ sung các nội dung dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong suốt năm học 2021-2021.

Giáo viên chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS theo công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 (CV 4612) phù hợp với nhu cầu, lứa tuổi của HS và điều kiện của lớp; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của HS tiểu học.

100% giáo viên dạy đúng phân phối chương trình, không có hiện tượng cắt xén chương trình hay dạy trước chương trình.

Trên cơ sở CT GDPT hiện hành, giáo viên thực hiện tích hợp giáo dục lồng ghép trong giờ lên lớp và ngoài giờ lên lớp các nội dung: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục An toàn giao thông trong một số môn học và hoạt động giáo dục, tiết kiệm năng lượng, quyền trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS, chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai. Đẩy mạnh việc giáo dục lịch sử - địa lý địa phương thực hiện theo tài liệu được thành phố biên soạn và thẩm định.

Giáo viên mạnh dạn tổ chức các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của lớp, khả năng học tập của HS.

1.2.4. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học đối với cấp tiểu học

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường.

Đẩy mạnh mô hình thư viện trường tiểu học thân thiện. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Nhà trường tuyển dụng sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; đảm bảo tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa để học tập; huy động các nguồn lực từ phụ huynh, học sinh, nhà xuất bản, nhà tài trợ,... để xây

dựng tủ sách dùng chung, hỗ trợ cho học sinh khó khăn có đủ sách giáo khoa để học tập; tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa; tiếp tục đưa giáo dục âm nhạc dân tộc, văn hóa truyền thống vào nhà trường; đẩy mạnh y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện hiện có.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng/chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh.

1.2.5. Tổ chức đề xuất lựa chọn và tập huấn sử dụng sách giáo khoa

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thảo luận và đề xuất chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định.

- Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và cử giáo viên tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa đảm bảo 100% giáo viên dạy lớp 3 năm học 2022-2023 được tham gia tập huấn trước khi giảng dạy.

1.3. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Tổ chức vận động và tiếp nhận tài trợ theo đúng quy định tại Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tài trợ cho cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân nhằm tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường.

- Nâng cao tỷ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; rà soát, mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu đầy đủ; chuẩn bị các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

1.4.1. *Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*

*** Giai đoạn học sinh tạm ngưng đến trường, học sinh học trực tuyến:**

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp; đảm bảo giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kỹ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến, đảm bảo an toàn học tập trên không gian mạng. Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

Xây dựng kế hoạch kết hợp nội dung học tập trên truyền hình và nội dung dạy học trên môi trường Internet để nâng cao chất lượng dạy học; xây dựng nội dung học tập theo từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động phù hợp với hình thức học qua môi trường Internet.

Từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén giờ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh thông qua các trò chơi học tập, các ứng dụng hỗ trợ dạy học trực tuyến nhằm thu hút học sinh tham gia; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

*** Giai đoạn học sinh đến trường:**

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; chú trọng dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh;

Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB) theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học: Tổ khối chia sẻ giáo án điện tử đã soạn trong tổ để giáo viên các lớp chỉnh sửa cho phù hợp và giảng dạy nâng cao số tiết dạy có ứng dụng CNTT, phát huy tốt công năng của bảng tương tác, máy chiếu được trang bị tại các lớp học.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học và công văn số 1338/GDĐT-TH ngày 13/5/2020 của

SGDDT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CT GDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021. Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 2 tiết dạy minh họa/năm học để tổ chuyên môn dự giờ phân tích bài học.

Tổ chức cho giáo viên các khối lớp 3, 4, 5 dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 để hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên.

1.4.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Cần chú ý:

Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

Giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong giờ học và hoạt động giáo dục, tránh thực hiện máy móc việc ghi nhận xét;

Trong quá trình thực hiện, vận dụng linh hoạt vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của giáo viên, sĩ số lớp học; thực hiện theo khả năng cho phép trong việc đánh giá thường xuyên để giúp đỡ học sinh nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường khuyến khích giáo viên sử dụng hồ sơ điện tử để giảm nhẹ sức lao động và tập trung vào hoạt động chuyên môn.

Các tổ chuyên môn xây dựng ma trận và thiết kế đề kiểm tra định kì môn học đảm bảo các mức độ theo quy định theo quy định, phát triển năng lực học sinh.

Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo, phân tích chất lượng sau khảo sát để làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

1.5. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học môn Tin học, tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2022-2023

từ lớp 3. Đồng thời triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1.5.1. Dạy học Tiếng Anh

Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh nhằm tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng tiếng Anh được học:

+ Đối với lớp 1, 2:

Thực hiện theo công văn số 681/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và công văn số 1183/GDĐT-TH ngày 23/04/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh lớp 1 kể từ năm học 2020-2021 theo chương trình GD phổ thông 2018.

Tổ chức lớp Tiếng anh 8 tiết/tuần, 6 tiết/tuần và 4 tiết/tuần

+ Đối với lớp 3, 4, 5: Trường tổ chức cho học sinh các lớp đề án được học đủ 4 tiết/tuần theo chương trình tiếng Anh tiểu học và tăng cường tiếng Anh 8 tiết/tuần, đảm bảo điều kiện về giáo viên: đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ; cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học đáp ứng yêu cầu; môi trường học tiếng Anh thân thiện, tương tác và hiệu quả.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ thiết kế có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

1.5.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Tiếp tục thực hiện dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; tổ chức dạy học tin học theo hướng dẫn tại công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

1.6. Đối với trẻ khuyết tật

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ về vấn đề giáo dục hòa nhập. Học sinh khuyết tật học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà HS được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp HS khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Tiếp tục chỉ đạo cho giáo viên lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các em; lựa chọn, sắp xếp giáo viên có nhiều kinh nghiệm, biết xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Tăng cường giáo dục các kỹ năng đặc thù và kỹ năng sống: Kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sống độc lập cho trẻ khuyết tật. Chú trọng giảng dạy cho học sinh các kiến thức, kỹ năng cơ bản của môn Tiếng Việt và Toán theo VB 9890/BGDĐT-GDTH.

Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập theo quy định (học sinh có thẻ xanh).

Tổ chức cho giáo viên dạy các lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập được tham dự các buổi chuyên về biện pháp dạy trẻ khuyết tật trong trường phổ thông.

2. Điều kiện đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

2.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Chuẩn bị đội ngũ dạy lớp 1 và lớp 2 năm học 2021-2022: 16 lớp - 16 giáo viên dạy nhiều môn và 8 giáo viên bộ môn

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã ra Quyết định phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV đảm bảo đúng người, đúng việc, sử dụng hiệu quả đội ngũ, đảm bảo nguyên tắc kết hợp hài hòa các lợi ích.

Để chuẩn bị cho năm học mới, năm học thứ hai thực hiện CTPT 2018, ngay học kì II năm học 2020-2021 nhà trường đã dự kiến 10 giáo viên có kinh nghiệm, năng lực chuyên môn tốt tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng sách giáo khoa và chương trình GDPT 2018 để thực hiện dạy lớp 2 trong năm học 2021-2022.

2.2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình giáo dục phổ 2018, đặc biệt là lớp 1 theo Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2019 của

Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; lớp 2 thực hiện mua sắm trang thiết bị tối thiểu theo Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai có hiệu quả Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025.

2.3. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Xây dựng kế hoạch tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018. Nhà trường xây dựng kế hoạch và báo cáo Tự đánh giá theo từng năm để thực hiện công tác KĐCLGD đúng lộ trình năm 2021-2022.

Năm học 2021-2022, ban lãnh đạo nhà trường đăng kí KĐCLGD theo đúng lộ trình đề nghị trường đạt mức độ 1.

3. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

Làm tốt công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về GDTH; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông trên địa bàn phường, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Triển khai đổi mới giáo dục tiểu học theo chủ trương của Ngành, nhà trường chủ động cung cấp thông tin cho cha mẹ học sinh và nhân dân biết qua các kênh thông tin truyền thông; đồng thời, sẵn sàng lắng nghe và thảo luận các vấn đề mới đang tồn tại nhiều cách hiểu khác nhau để tạo lập sự đồng thuận và hỗ trợ của xã hội.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể, lựa chọn các công việc phục vụ trực tiếp cho học sinh để CMHS thuận lợi trong việc tài trợ cho nhà trường.

Tuyên truyền về các biện pháp ngăn ngừa các hành vi bạo hành đối với trẻ em, hành vi xâm hại hoặc ứng xử gây tổn thương đến thể chất, tinh thần học sinh.

Xây dựng mối quan hệ với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương, mối quan hệ với Ban đại diện CMHS, gia đình và học sinh để tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ.

Tăng cường đưa tin, bài viết về các hoạt động lên trang tin điện tử của trường, nhất là các hoạt động đổi mới, sáng tạo trong dạy và học, các tấm gương “người tốt- việc tốt”, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sự lan tỏa, khích lệ các thầy, cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên.

Nhà trường tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn giáo viên thường xuyên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật.

VI. CÁC NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYỀN

1. Công tác chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển giáo dục đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và cộng đồng dân cư để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục tiểu học.

Triển khai thực hiện Quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo và Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và rèn luyện; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hiện quy định về hành vi ứng xử của giáo viên theo Điều 31 của Điều lệ trường tiểu học.

Nghiêm túc thực hiện thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; xử lý nghiêm khắc các cá nhân dạy thêm sai quy định.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thực hiện tốt quy chế dân chủ (QCDC) trường học

Thực hiện nghiêm túc quy định của Nghị định số 04/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện tốt QCDC, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

Thực hiện tốt dân chủ trong nhà trường, xây dựng mối quan hệ thân thiện, hợp tác trong các thành viên của nhà trường, phân công nhiệm vụ một cách hợp lý, phát huy tối đa năng lực cá nhân và tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Thực hiện quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, công khai chất lượng, công khai kiểm tra đánh giá, tài chính, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ. Tăng cường tổ chức đối thoại với đội ngũ, người lao động với học sinh để tiếp thu, giải trình các ý kiến đóng góp, nắm bắt tâm tư nguyện vọng, ..., cùng kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh một cách cụ thể, thấu đáo. Thực hiện tốt công tác tiếp dân theo quy định.

Thực hiện đúng quy trình xây dựng văn bản, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát để phát huy trí tuệ tập thể, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Công khai, minh bạch những nội dung hoạt động của trường, chú trọng xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chuyên môn, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, quy chế phối hợp giữa lãnh đạo nhà trường với ban chấp hành công đoàn.

3. Công tác kiểm tra

Tăng cường công tác kiểm tra để kịp thời phát hiện, điều chỉnh sai sót, những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, tập thể tích cực, sáng tạo. Thực hiện kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường; chú trọng kiểm tra kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022, kiểm tra đánh giá giáo viên theo các lĩnh vực của chuẩn nghề nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra hoạt động chuyên môn, kiểm tra các bộ phận, kiểm tra chuyên đề.

Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản, công tác hành chính; chú trọng công tác tự kiểm tra, kiểm tra thường xuyên về: hoạt động sư phạm giáo viên, kiểm tra bộ phận, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra thực hiện chương trình, quy chế chuyên môn, phòng cháy- chữa cháy, an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh Covid-19, các dịch bệnh khác và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động giảng dạy và giáo dục nhằm phát huy những mặt mạnh, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những vấn đề chưa tốt trong quá trình quản lý và thực hiện nhiệm vụ năm học.

4. Công tác thi đua

Hội đồng thi đua trường xây dựng nội dung phong trào thi đua yêu nước, đảm bảo tính khoa học, thực tiễn và khả thi. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng nhằm phát huy cao độ truyền thống thi đua “Hai tốt”, đề cao nhân tố tích cực, nhân tố mới, nhân tố điển hình để khơi dậy vai trò và trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong công tác nhằm mang lại hiệu quả thiết thực.

Tham gia tích cực các phong trào thi đua của sở, ngành, đoàn thể. Thường xuyên tham gia và tổ chức các hoạt động thi đua phù hợp tình hình thực tế tại đơn vị nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích và tôn vinh các tập thể, cá nhân phát

huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, năng động, lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học

Phối hợp chặt chẽ với công an Phường 7 và chính quyền địa phương trong việc đảm bảo an ninh trật tự cổng trường trước và sau giờ học; sắp xếp giờ tan học lệch giờ ở từng khối lớp; mở cổng cho phụ huynh vào đón học sinh trong sân trường.

Thực hiện nghiêm túc quy định về phòng cháy chữa cháy, tổ chức diễn tập phòng cháy chữa cháy. Đảm bảo an toàn trường học, thường xuyên kiểm tra kiểm soát để kịp thời xử lý nguy cơ mất an toàn. Tuyên truyền đến cha mẹ học sinh để phối hợp đảm bảo an toàn cho các em. Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương để tăng cường đảm bảo an toàn trước cổng trường.

Quán triệt cho đội ngũ nhận thức được tầm quan trọng của công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học và xác định là nhiệm vụ quan trọng trong mục tiêu giáo dục đào tạo toàn diện. Đảm bảo thực hiện tốt các tiêu chí “An toàn vệ sinh thực phẩm”, “An toàn về an ninh, trật tự” trong nhà trường, góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Xây dựng trường đạt chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2021.

Tăng cường công tác tuyên truyền đến cha mẹ học sinh để phối hợp đảm bảo an toàn cho học sinh. Đảm bảo công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn lao động,... và thực hiện có hiệu quả các chương trình chăm sóc sức khỏe trong nhà trường.

6. Tăng cường công tác xây dựng, phối hợp các đoàn thể xã hội để nâng cao chất lượng giáo dục

6.1. Công tác Đảng

Chú trọng lãnh đạo công tác xây dựng Đảng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác sinh hoạt Đảng, chấp hành nghiêm túc nguyên tắc Điều lệ Đảng. Thường xuyên thực hiện công tác tự phê bình và phê bình trên tinh thần đoàn kết và xây dựng. Tập trung quan tâm công tác xây dựng phát triển Đảng, xác định đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên lâu dài của Chi bộ, của từng đảng viên đối với tổ chức Đảng. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát qua các chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm, quý, học kỳ, tháng.

Xây dựng nghị quyết chi bộ sát với yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế tại đơn vị. Sâu sát trong công tác lãnh đạo, thường xuyên kiểm tra giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm nếu có.

Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên; chú trọng làm tốt công tác bồi dưỡng tạo nguồn quy hoạch cán bộ nhất là từ đội ngũ trẻ.

6.2. Công Đoàn

Xây dựng quy chế phối hợp giữa Hiệu trưởng với Ban Chấp hành Công đoàn nhằm phát huy dân chủ tại cơ sở, phát huy nội lực của đội ngũ, chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng, hợp pháp của công đoàn viên. Phối hợp với chính quyền trong việc xây dựng và vận động công đoàn viên thực hiện nhiệm vụ năm học. Tạo mọi điều kiện cho hoạt động Công đoàn, phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn thật sự là lực lượng hỗ trợ tích cực các hoạt động nhà trường.

Vận động công đoàn viên nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao, tích cực tự học, tự rèn, tham gia tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành, quận và thành phố.

Tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động giám sát của ban thanh tra nhân dân, kịp thời giải quyết các kiến nghị, thắc mắc mâu thuẫn nội bộ, xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, nhất trí cao.

Xây dựng và phát triển lực lượng công đoàn viên ưu tú, giới thiệu cho Đảng.

6.3. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Tiếp tục xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong nhà trường là lực lượng hỗ trợ và kế cận tiên tiến, luôn tiên phong đi đầu trong mọi hoạt động. Thực hiện công trình thanh niên năm học 2021-2022: “Xây dựng thư viện thân thiện”. Mỗi đoàn viên tích cực trong việc tự học, tự rèn, tự nâng cao trình độ vụ nghiệp vụ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị. Tích cực bồi dưỡng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng.

Nhà trường, các đoàn thể phối hợp cùng chi đoàn hỗ trợ đẩy mạnh các hoạt động Đội, các hoạt động giáo dục, phong trào của nhà trường và địa phương. Thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh qua các phong trào, các ngày lễ lớn.

6.4. Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

Thực hiện chủ đề năm học: **“Thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh Học tốt, chăm ngoan - Vui khỏe, an toàn”**.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động Đội năm, tháng phù hợp với điều kiện thực tế của trường, của địa phương; tổ chức và xây dựng nội dung sinh hoạt dưới cờ hàng tuần đúng quy định, chất lượng; xây dựng nội dung sinh hoạt, bồi dưỡng BCH Liên đội, đội nông cốt định kì và có chất lượng.

Phân công cho đoàn viên giám sát và hỗ trợ công tác Đội. Tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí để Đội hoạt động.

Tích cực tuyên truyền, vận động HS tham gia công tác thiện nguyện, các phong trào do các cấp lãnh đạo tổ chức.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

6.5. Ban đại diện Cha mẹ học sinh

Tiếp tục củng cố, xây dựng Ban đại diện Cha mẹ học sinh (CMHS) nhà trường có uy tín, nhiệt tình, trách nhiệm, hoạt động theo đúng quy định và Điều lệ Ban đại diện CMHS; chi hội CMHS hoạt động đều ở các lớp; tổ chức vận động CMHS kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

Phối hợp cùng nhà trường có biện pháp nâng chất lượng giáo dục, hỗ trợ các điều kiện khen thưởng, khuyến học, khuyến tài, phong trào hoạt động ngoại khóa học sinh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công

1.1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ lớp 1,2 ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.2. Phó Hiệu trưởng

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 10 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1,2 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ đề tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ, cá nhân.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1,2. Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Tổng phụ trách đội

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

1.5. Giáo viên chủ nhiệm

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.6. Giáo viên phụ trách môn học

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp

loại học sinh.

Quản lí học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lí giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.7. Nhân viên

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với Hiệu trưởng về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với Hiệu trưởng về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra

Kiểm tra hoạt động dạy học kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5/2022.

Thời gian thực hiện: trong suốt năm học.

+ Kiểm tra chuyên đề (có kế hoạch riêng).

+ Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (có kế hoạch riêng)

+ Kiểm tra dạy 2 buổi/ngày và công tác bán trú (có kế hoạch riêng)

+ Kiểm tra chuyên môn: kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra thực hiện chương trình; soạn bài; chấm bài; trả bài của giáo viên; kiểm tra đánh giá quá trình học tập của học sinh qua các hoạt động trên lớp và ngoài lớp học. Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra. Qua

kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Hình thức: Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận. Kiểm tra đột xuất, hoặc có báo trước, có thể thông qua việc dự giờ thăm lớp.

Người thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Báo cáo, thống kê số liệu định kỳ theo đợt (Đầu năm; Cuối học kỳ I; Cuối năm học).

Thực hiện các báo cáo: EMQS;... trên trang <https://csdl.moet.gov.vn>; thực hiện cập nhật thông tin trên trang cơ sở dữ liệu theo địa chỉ <http://truong.hcm.edu.vn>

Thường xuyên, kịp thời cập nhật thông tin về những hoạt động trên trang web của trường.

Thực hiện đúng tiến độ báo cáo. Đúng biểu mẫu; Số liệu chính xác.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục của Trường Tiểu học Bành Văn Trân. Nhà trường yêu cầu các bộ phận chức năng, các giáo viên kết hợp thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- CBQL; GV, NV;
- Các tổ CM, VP;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Trần Tâm

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Lớp 1, 2 thực hiện theo chương trình GDPT 2018 - Lớp 3, 4, 5 thực hiện theo QĐ số 16/2006

T T	Hoạt động giáo dục	Số tiết từng môn lớp 1			Số tiết từng môn lớp 2			Số tiết từng môn lớp 3			Số tiết từng môn lớp 4			Số tiết từng môn lớp 5		
		HKI	HK2	CN	HKI	HK2	CN	HKI	HK2	CN	HKI	HK2	CN	HKI	HK2	CN
I	Môn học bắt buộc															
1	Tiếng Việt	216	204	420	180	170	350	144	136	280	144	136	280	144	136	280
2	Toán	54	51	105	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
4	Sử + Địa	0	0	0	0	0	0	0	0	0	36	34	70	36	34	70
5	TNXH (Khoa)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
6	Nghệ thuật (ÂN+MT)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
7	Thủ công (Kĩ thuật)							18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	GDTC (Thể dục)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Hoạt động giáo dục bắt buộc															
9	HĐTN/ CC+SHTT	54	51	105	54	51	105	36	34	70	36	34	70	36	34	70

Tổng số tiết		450	425	875	450	425	875	414	391	805	450	425	875	450	425	875
Số tiết/tuần		25 tiết/tuần			25 tiết/tuần			23 tiết/tuần			25 tiết/tuần			25 tiết/tuần		
II	Môn học tự chọn															
10	Tiếng Anh tăng cường (4 tiết)	72	68	140	144	72	68									
	Tiếng Anh tăng cường (6 tiết)	108	102	210	108	102	210									
	Tiếng Anh tăng cường (8 tiết)							144	136	280	144	136	280	144	136	280
	Tiếng Anh (đề án)							72	68	140	72	68	140	72	68	140
	Tiếng Anh (đề án, có phần mềm hỗ trợ)							108	102	210	108	102	210			
11	Làm quen với Tin học	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
III	Hoạt động củng cố tăng cường															
12	Tăng cường Tiếng việt (lớp 2 buổi/ngày)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	18	17	35	18	17	35
	Tăng cường Tiếng việt (lớp 1 buổi)							18	17	35						
	Tăng cường Toán (lớp 2 buổi/ngày)	36	34	70	36	34	70	36	34	70	18	17	35	18	17	35
	Tăng cường Toán (lớp 1 buổi)							18	17	35						
Số tiết/tuần (cả năm) (lớp 2 buổi/ngày)		10 tiết/tuần			10 tiết/tuần			12 tiết/tuần			10 tiết/tuần			10 tiết/tuần		
Số tiết/tuần (cả năm) (lớp 1 buổi)								6 tiết/tuần			4 tiết/tuần			4 tiết/tuần		
Số tiết/tuần (cả năm) (lớp 1 buổi học phần mềm, tin học)								10 tiết/tuần			8 tiết/tuần			6 tiết/tuần (không học phần mềm)		

Số buổi dạy/tuần (lớp 2 buổi/ngày)	5 buổi/tuần	5 buổi/tuần	6 buổi/tuần	5 buổi/tuần	5 buổi/tuần
Số buổi dạy/tuần (lớp 1 buổi)			3 buổi/tuần	2 buổi/tuần	2 buổi/tuần
Số buổi dạy/tuần (lớp 1 buổi học phần mềm, tin học)			4 buổi/tuần	3 buổi/tuần	2 buổi/tuần (không học phần mềm)

*** Chú thích:** Trường đang thực hiện giảng dạy tiếng Anh theo 2 loại hình: Đề án 4 tiết/tuần, Đề án có phần mềm 6 tiết/tuần; Tăng cường 4, 6, 8 tiết/tuần.

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Ngời thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
09	Chào mừng Ngày khai trường – Tháng an toàn giao thông	- Giới thiệu trường, chào đón HS lớp 1	- Trực tuyến	9/2021	- Tất cả HS, GV	- CBQL
		- Sinh hoạt nội quy nhà trường, phát động tháng ATGT	- Trực tuyến	9/2021	- Tất cả HS, GV	- CBQL
	Tổ chức Hội trăng rằm	- Sinh hoạt ý nghĩa, trò chơi, văn nghệ	- Trực tuyến	9/2021	- Tất cả HS, GV	- CBQL
10	Chăm ngoan, học tốt- Ngày phụ nữ Việt Nam	- Phát động tháng hành động “Vì một cuộc sống an toàn” -Sinh họa chủ điểm tháng	- Trực tuyến	- Thứ hai	- TPT + các khối	CBQL,GVCN, HS
		-Phát động phong trào “Đội viên học sinh không xả rác” - Đố vui về những quy định để tham gia giao thông an toàn	- Trực tuyến	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		- Sinh hoạt Ngày phụ nữ Việt Nam - Tuyên truyền về “Em với an toàn giao thông” - Tổ chức Đại hội Liên đội	- Trực tuyến	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		- Phát động phong trào nuôi heo đất	- Trực tuyến	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
11	Tôn sư trọng đạo	- Hưởng ứng tháng “Em là học sinh thân thiện”	- Trực tuyến	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS

			trường			
		- Tổ chức hội thi chào mừng ngày NGVN - Phát động phong trào “Ngàn hoa điểm 10 ngàn hoa việc tốt dâng tặng thầy cô” - Phát động học sinh vẽ tranh, văn nghệ, kể chuyện, viết chữ đẹp chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - Tổ chức Đại hội chi đoàn	- Trực tuyến		- TPT, chi đoàn - Chi đoàn	- GVCN, HS - CBQL, đoàn viên
		- Sinh hoạt Ngày Nhà giáo Việt Nam	- Trực tuyến	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		-Phát động phong trào “Nói lời hay làm việc tốt” - Ngày hội trang trí heo đất - Phát động phong trào kế hoạch nhỏ	- Trực tuyến	- Thứ hai 11/2021	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		-Phát động phong trào “30 phút vì liên đội xanh sạch đẹp” - Sinh hoạt công ước quyền trẻ em - Tập huấn Phụ trách chi	- Trực tuyến	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
12	Uống nước nhớ nguồn	- Kể chuyện Bác Hồ - Sinh hoạt về “Truyền thống đất nước”	- Trực tuyến	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		- Phát động vẽ tranh, viết thư cho chú bộ đội	- Trực tuyến	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		- Giới thiệu Ngày 22- 12 - Tổ chức Vui Noel	- Trực tuyến	- Thứ hai 20/12 - Thứ sáu	- TPT và chi đoàn	- CBQL, GVCN, HS

				24/12		
		-Tham gia “Vì người bạn ngoại thành” - Tham gia “ Măng non sẵn sàng vì biên giới biển đảo”		- Thứ hai 27/12	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
01+ 02	Mừng Xuân- mừng Đảng	-Kể chuyện Bác Hồ -Sinh hoạt nề nếp	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		-Kể chuyện Bác Hồ -Hội thi Nghi thức Đội	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT và chi đoàn	- CBQL, GVCN, HS
		- Tổ chức Hội xuân yêu thương	Theo điều kiện thực tế		- CBQL, GV,NV	- CBQL, GVCN, HS
		-Sinh hoạt 3-2 - Phát động phong trào “Chăm sóc và phục vụ bản thân”	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		- Kể chuyện Bác Hồ -Sinh hoạt chủ điểm	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai 14/2	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		-Kể chuyện Bác Hồ -Sinh hoạt nề nếp	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		-Kể chuyện Bác Hồ - Sinh hoạt “Phòng chống bạo lực học đường”	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
03	Yêu quý mẹ và cô	- Sinh hoạt ngày Quốc tế Phụ nữ -Sinh hoạt chủ điểm	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT và chi đoàn	- CBQL, GVCN, HS
		- Sinh hoạt bảo vệ bản thân, phòng tránh xâm hại	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS

		- Sinh hoạt về ngày 26 -3	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
04	Hòa bình và hữu nghị	- Kể chuyện Bác Hồ - Phát động phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh” - “Cùng em vững bước: Nói không với bạo lực học đường”	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai 4/4	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		- Kể chuyện Bác Hồ	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai 11/4	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		- Kể chuyện Bác Hồ - Phát động học sinh quyên góp sách truyện cho thư viện - Tổ chức Ngày hội đọc sách - Giỗ Tổ Hùng Vương	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai 18/4	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		- Sinh hoạt ngày 30/4, 1/5	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
05	Ngàn hoa dâng Bác	- Kết nạp Đội	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT + Chi đoàn	- CBQL, GV, HS
		- Sinh hoạt nề nếp	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT + các khối	- CBQL, GVCN, HS
		- Sinh hoạt Kỷ niệm sinh nhật Bác Hồ	Theo điều kiện thực tế	- Thứ hai	- TPT và chi đoàn	- CBQL, GVCN, HS

Phụ lục 1.3. Tổ chức các hoạt động sau giờ học chính khóa, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Bán trú	HS ăn, nghỉ tại trường	HS học 2b/ngày – 32 lớp	Giờ nghỉ trưa, ăn xế	Trường Tiểu học Bành Văn Trân	Đăng ký theo nhu cầu, tự nguyện
2	Đọc sách	Đọc sách tại thư viện	Tất cả HS từ lớp 1 đến lớp 5	Giờ chơi sáng, chiều	Trường Tiểu học Bành Văn Trân	Theo Lịch đọc sách
3	Lớp bóng rổ	Rèn sức khỏe, thi đấu	Tất cả HS từ lớp 1 đến lớp 5	Buổi chiều 3, 5, 7 sau giờ về	Trường Tiểu học Bành Văn Trân	Đăng ký theo nhu cầu, tự nguyện
4	Lớp bóng đá	Rèn sức khỏe, thi đấu	Tất cả HS từ lớp 1 đến lớp 5	Sáng thứ bảy, chủ nhật	Trường Tiểu học Bành Văn Trân	Đăng ký theo nhu cầu, tự nguyện
5	Lớp cầu mây	Rèn sức khỏe, thi đấu	Tất cả học sinh từ lớp 3 đến lớp 5	Buổi chiều 3, 5 sau giờ về	Trường Tiểu học Bành Văn Trân	Đăng ký theo nhu cầu, tự nguyện
6	Lớp năng khiếu Tin học	Rèn kỹ năng về tin học cơ bản và bồi dưỡng HS tham gia các cuộc thi Tin học	Tất cả HS từ lớp 1 đến lớp 5	Sáng, chiều thứ bảy Buổi chiều từ thứ hai đến thứ sáu sau giờ về	Trường Tiểu học Bành Văn Trân	ĐK theo nhu cầu, tự nguyện
7	Lớp năng khiếu Mỹ thuật	Rèn kỹ năng, nâng cao khiếu về vẽ tranh, thẩm mỹ và bồi dưỡng HS tham gia các cuộc thi Tin học	Tất cả HS từ lớp 1 đến lớp 5	Sáng, chiều thứ bảy	Trường Tiểu học Bành Văn Trân	ĐK theo nhu cầu, tự nguyện

**Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học
và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần
Năm học 2021-2022 đối với khối lớp 1, 2**

TUẦN 18							
THỜI GIAN		3/1/2022	4/1/2022	5/1/2022	6/1/2022	7/1/2022	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	Nghỉ Tết Dương lịch					Kế hoạch dạy bù đối với ngày nghỉ lễ Tết Dương lịch theo quy định. Cụ thể: + Bù 4 tiết vào tuần 16 và 3 tiết vào tuần 17. + 7 tiết bù này có thể thay thế cho hoạt động sinh hoạt chuyên môn, hoạt động tập thể hay hoạt động tăng cường. + GV các lớp linh hoạt điều chỉnh trong kế hoạch dạy học các môn học cho phù hợp.
	2						
	3						
	4						
Chiều	5						
	6						
	7						
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần					
TUẦN 30							
THỜI GIAN		11/4/2022	12/4/2022	13/4/2022	14/4/2022	15/4/2022	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	Nghỉ Giỗ quốc Tổ Hùng Vương					Kế hoạch dạy bù đối với ngày nghỉ lễ Giỗ tổ Hùng Vương theo quy định. Cụ thể: + Bù 4 tiết vào tuần 29 và 3 tiết vào tuần 31. + 7 tiết bù này có thể thay thế cho hoạt động sinh hoạt chuyên môn, hoạt động tập thể hay hoạt động tăng cường. + GV các lớp linh hoạt điều chỉnh trong kế hoạch dạy học các môn học cho phù hợp.
	2						
	3						
	4						
Chiều	5						
	6						
	7						
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần					
TUẦN 33							
THỜI GIAN		02/5/2022	03/5/2022	04/5/2022	05/5/2022	06/5/2022	Điều chỉnh kế hoạch Tuần

Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
Sáng	1	Nghỉ Lễ 30/4	Nghỉ Lễ Quốc tế Lao động 1/5				Kế hoạch dạy bù đối với ngày nghỉ Lễ Chiến thắng 30/4 và Quốc tế Lao động 1/5 theo quy định. Cụ thể: + Bù 7 tiết vào tuần 32 và 7 tiết vào tuần 34. + 147 tiết bù này có thể thay thế cho hoạt động sinh hoạt chuyên môn, hoạt động tập thể hay hoạt động tăng cường. + GV các lớp linh hoạt điều chỉnh trong kế hoạch dạy học các môn học cho phù hợp.	
	2							
	3							
	4							
Chiều	5							
	6							
	7							
Tổng số tiết/tuần		21 tiết/tuần						

TỔNG HỢP CHUNG KHỐI 1			
TT	Tên hoạt động	Số lượng tiết học	Chi chú
1	Tiếng Việt	420	
2	Toán	105	
3	Đạo đức	35	
4	Sử + Địa	0	
5	TNXH (Khoa)	70	
6	Nghệ thuật (ÂN+MT)	70	
7	Thủ công (KT)		
8	GDTC (Thể dục)	70	

9	Môn học tự chọn	210	
10	Hoạt động tập thể	105	
11	Hoạt động củng cố tăng cường	140	
12	Hoạt động theo nhu cầu người học	210	
13	Sinh hoạt chuyên môn	36	
14	Các ngày nghỉ trong năm	28	
15	Tổng số tiết học kỳ I	751	
16	Tổng số tiết học kỳ II	692	

**Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học
và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần
Năm học 2021-2022 đối với khối lớp 3, 4, 5**

TUẦN 18							
THỜI GIAN		3/1/2022	4/1/2022	5/1/2022	6/1/2022	7/1/2022	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	Nghỉ Tết Dương lịch					Kế hoạch dạy bù đối với ngày nghỉ lễ Tết Dương lịch theo quy định. Cụ thể: + Lớp 2b/ngày: Bù 4 tiết vào tuần 16 và 3 tiết vào tuần 17. + Lớp 1b/ngày: Bù 3 tiết vào tuần 16 và 2 tiết vào tuần 17. + Các tiết bù này có thể thay thế cho hoạt động sinh hoạt chuyên môn, hoạt động tập thể hay hoạt động tăng cường. + GV các lớp linh hoạt điều chỉnh trong kế hoạch dạy học các môn học cho phù hợp.
	2						
	3						
	4						
Chiều	5						
	6						
	7						
Tổng số tiết/tuần		Lớp 2 buổi: 28 tiết/tuần - Lớp 1 buổi: 20 tiết/tuần					
TUẦN 30							
THỜI GIAN		11/4/2022	12/4/2022	13/4/2022	14/4/2022	15/4/2022	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Sáng	1	Nghỉ Giỗ quốc Tổ Hùng Vương					Kế hoạch dạy bù đối với ngày nghỉ lễ Giỗ tổ Hùng Vương theo quy định. Cụ thể: + Lớp 2b/ngày: Bù 4 tiết vào tuần 29 và 3 tiết vào tuần 31. + Lớp 1b/ngày: Bù 3 tiết vào tuần 29 và 2 tiết vào tuần 31. + 7 tiết bù này có thể thay thế cho hoạt động sinh hoạt chuyên môn, hoạt động tập thể hay hoạt động tăng cường. + GV các lớp linh hoạt điều chỉnh trong kế
	2						
	3						
	4						
Chiều	5						
	6						
	7						

							hoạch dạy học các môn học cho phù hợp.		
Tổng số tiết/tuần		Lớp 2 buổi: 28 tiết/tuần - Lớp 1 buổi: 20 tiết/tuần							
TUẦN 33									
THỜI GIAN		02/5/2022	03/5/2022	04/5/2022	05/5/2022	06/5/2022	Điều chỉnh kế hoạch Tuần		
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6			
Sáng	1	Nghỉ Lễ 30/4	Nghỉ Lễ Quốc tế Lao động 1/5				Kế hoạch dạy bù đối với ngày nghỉ Lễ Chiến thắng 30/4 và Quốc tế Lao động 1/5 theo quy định. Cụ thể: + Bù 7 tiết vào tuần 32 và 7 tiết vào tuần 34. + 147 tiết bù này có thể thay thế cho hoạt động sinh hoạt chuyên môn, hoạt động tập thể hay hoạt động tăng cường. + GV các lớp linh hoạt điều chỉnh trong kế hoạch dạy học các môn học cho phù hợp.		
	2								
	3								
	4								
Chiều	5								
	6								
	7								
Tổng số tiết/tuần		Lớp 2 buổi: 21 tiết/tuần - Lớp 1 buổi: 15 tiết/tuần							

TỔNG HỢP CHUNG KHỐI 3			
TT	Tên hoạt động	Số lượng tiết học	Chi chú
1	Tiếng Việt	280	
2	Toán	175	
3	Đạo đức	35	
4	Sử + Địa	0	
5	TNXH (Khoa)	70	
6	Nghệ thuật (ÂN+MT)	70	

7	Thủ công (KT)	35	
8	GDTC (Thể dục)	70	
9	Môn học tự chọn	280	Lấy theo mô hình có số tiết cao nhất
10	Hoạt động tập thể	70	
11	Hoạt động củng cố tăng cường	140	Lấy theo mô hình có số tiết cao nhất
12	Hoạt động theo nhu cầu người học	210	
13	Sinh hoạt chuyên môn	36	
14	Các ngày nghỉ trong năm	28	
15	Tổng số tiết học kỳ I	751	
16	Tổng số tiết học kỳ II	692	

TỔNG HỢP CHUNG KHỐI 4			
TT	Tên hoạt động	Số lượng tiết học	Chi chú
1	Tiếng Việt	280	
2	Toán	175	
3	Đạo đức	35	
4	Sử + Địa	70	
5	TNXH (Khoa)	70	

6	Nghệ thuật (ÂN+MT)	70	
7	Thủ công (KT)	35	
8	GDTC (Thể dục)	70	
9	Môn học tự chọn	280	Lấy theo mô hình có số tiết cao nhất
10	Hoạt động tập thể	70	
11	Hoạt động củng cố tăng cường	70	Lấy theo mô hình có số tiết cao nhất
12	Hoạt động theo nhu cầu người học	210	
13	Sinh hoạt chuyên môn	36	
14	Các ngày nghỉ trong năm	28	
15	Tổng số tiết học kỳ I	751	
16	Tổng số tiết học kỳ II	692	

TỔNG HỢP CHUNG KHỐI 5			
TT	Tên hoạt động	Số lượng tiết học	Chi chú
1	Tiếng Việt	280	
2	Toán	175	
3	Đạo đức	35	
4	Sử + Địa	70	

5	TNXH (Khoa)	70	
6	Nghệ thuật (ÂN+MT)	70	
7	Thủ công (KT)	35	
8	GDTC (Thể dục)	70	
9	Môn học tự chọn	280	Lấy theo mô hình có số tiết cao nhất
10	Hoạt động tập thể	70	
11	Hoạt động củng cố tăng cường	70	Lấy theo mô hình có số tiết cao nhất
12	Hoạt động theo nhu cầu người học	210	
13	Sinh hoạt chuyên môn	36	
14	Các ngày nghỉ trong năm	28	
15	Tổng số tiết học kỳ I	751	
16	Tổng số tiết học kỳ II	692	

PHỤ LỤC

LỊCH CÔNG TÁC

Tháng	Nội dung	
Tháng 07/2021	<i>Trọng tâm: Bồi dưỡng hè, tuyển sinh lớp 1</i>	Trực tuyển
	- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 1. - Tham gia Bồi dưỡng CT GDPT 2018 cho giáo viên tiểu học, tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên lớp 2. - Tuyên truyền phòng, chống dịch Covid 19. - Rà soát hệ thống cơ sở dữ liệu. - Phụ đạo cho các học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. - Viết báo cáo Tự đánh giá kiểm định CLGD	
Tháng 08/2021	<i>Trọng tâm: Hướng dẫn nhiệm vụ năm học</i>	Trực tuyển
	- Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 1. - Chuẩn bị các điều kiện dạy học trên Internet. Rà soát cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Thực hiện ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học trên internet. - Tham dự, tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè 2021. - Tham gia tập huấn giáo viên Tin học tiểu học. - Tham dự chuyên đề cấp thành phố “Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH” của Bộ GD-ĐT (Kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy) - Tổ chức triển khai tập huấn lại cho giáo viên toàn trường về Chương trình SGK lớp 2. - Tham dự Hội thảo về giải pháp thực hiện dạy học trên môi trường internet. - Tổ chức kiểm tra lại, tổng hợp danh sách học sinh lên lớp, lưu ban. - Phân công nhân sự đầu năm. - Thực hiện bàn giao giữa GVCN lớp cũ và GVCN lớp mới. - Cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu. - Xây dựng thời khóa biểu năm học 2021-2022. Xây dựng dự thảo Kế hoạch giáo dục nhà trường. - Tổ chức xây dựng Kế hoạch dạy học trên internet, thời khóa biểu dạy học trực tuyến. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn: Tổ chức tập huấn sử dụng hệ thống Enetviet và các phần mềm dạy học trực tuyến cho toàn thể cán bộ, giáo viên. - Tuyên truyền, thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.	
	<i>Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2021 - 2022</i>	
	- Triển khai dạy và học trên môi trường Internet. - Xây dựng nội dung cốt lõi cho từng môn học, hoạt động giáo dục của từng khối lớp để dạy học trên Internet.	

Tháng 09/2021	- Xây dựng kho tài nguyên, học liệu. - Kiểm tra và hướng dẫn việc dạy học trên Internet. - Hoàn thành việc cung ứng sách giáo khoa cho học sinh. - Tổ chức vận động mạnh thường quân các lớp hỗ trợ thiết bị, đường truyền cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. - Xây dựng nội quy lớp học; rèn nền nếp học tập trực tuyến cho học sinh. - Tham gia bồi dưỡng CTGDPT 2018 cho giáo viên tiểu học. - Tụ trường 08/9/2021(trực tuyến). - Tham dự tổng kết năm học 2020-2021 và Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 (trực tuyến). - Chuẩn bị triển khai kế hoạch khảo sát lớp 3. - Báo cáo số liệu đầu năm. Báo cáo tuyển sinh lớp 1. - Hội thảo về giải pháp thực hiện dạy học trên môi trường Internet cấp tiểu học TPHCM (trực tuyến). - Trình duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường 2021-2022. - Thực hiện xây dựng kế hoạch năm học; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018; việc triển khai và thực hiện các chuyên đề trong năm học 2021-2022, các lớp tập huấn trong hè; sắp xếp thời khóa biểu dạy học trực tuyến của các lớp. - Thực hiện chương trình, SGK lớp 2; Xây dựng kế hoạch dạy học và các chuyên đề của đơn vị. - Báo cáo rà soát công tác kiểm tra chuẩn bị thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 1, 2 - CBQL dự giờ, thăm lớp để giúp đỡ giáo viên trong việc dạy học trực tuyến.	Trực tuyến
Tháng 10/2021	<i>Trọng tâm: Kiểm tra việc triển khai kế hoạch năm học</i> - Triển khai hoạt động giáo dục an toàn giao thông. - Tham gia bồi dưỡng CTGDPT 2018 cho giáo viên tiểu học; bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên lớp 2. - Xây dựng Kế hoạch Hội thi “Giáo viên giỏi cấp trường”. - Thực hiện thao giảng chuyên đề và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện ghi hình các tiết dạy theo KH tổ khối. - Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. - Xây dựng Kế hoạch Hội thi GVG - GVCN giỏi cấp trường. - Triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra GK1 đối với khối 4,5. - Dự giờ giáo viên dạy trực tuyến. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của Phòng GDĐT. - Tham dự Hội nghị TK năm học 2021-2022 và hướng dẫn triển khai	Trực tuyến

	nhiệm vụ năm học mới. - Đăng ký thi đua đầu năm học. - Đăng ký đánh giá ngoài trường đạt mức 1	
Tháng 11/2021	<i>Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ Giữa kì 1 lớp 4, 5.</i> - Kiểm tra định kỳ Giữa học kì 1 lớp 4, 5. - Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Rà soát thống kê kì đầu năm trên cổng CSDL. - Tham dự chuyên đề cấp Quận và TP theo phân công của Phòng GDĐT. - Kiểm tra công tác bồi dưỡng giáo viên và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thực hiện CTGDPT 2018. - Tổ chức Hội thi GVG - GVCN giỏi cấp trường. - Triển khai và thực hiện chuyên đề. - Dự giờ giáo viên dạy trực tuyến. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Triển khai các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Tổ chức Hội nghị CB-CC năm học 2021-2022.	Trực tuyến
Tháng 12/2021	<i>Trọng tâm: Ôn tập kiểm tra định kì cuối học kỳ 1</i> - Tham gia bồi dưỡng chuyên môn cho GV thực hiện CT GDPT 2018. - Cập nhật, rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL. - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra định kỳ giữa HK1 và triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra cuối HK1. - Triển khai các hoạt động chào mừng ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện thao giảng chuyên đề và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện lựa chọn SGK Lớp 3 theo chỉ đạo. - Kiểm tra việc lập KH cá nhân của HS khuyết tật học hòa nhập. - Kiểm tra nhiệm vụ của tổ chuyên môn về BB sinh hoạt tổ theo hướng nghiên cứu bài học. - Tiếp tục tuyên truyền, thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.	Trực tuyến
Tháng 01/2022	<i>Trọng tâm: Kiểm tra định kì cuối Học kì 1 - Sơ kết học kì 1</i> - Kiểm tra định kì Cuối học kỳ 1. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT2018, nhất là đối với giáo viên lớp 3. - Sơ kết HK1. - Sơ kết việc thực hiện TT27 về đánh giá HS, tập trung cho lớp 1, 2. - Hoàn thành các báo cáo, thống kê cuối học kỳ 1. - Thực hiện phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu các môn học sau khi kiểm tra định kỳ cuối học kỳ 1. - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra cuối học kỳ 1. - Triển khai việc nghiên cứu, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 3.	

	- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19. - Tổ chức các hoạt động chào mừng Tết Nguyên đán. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm. - Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD. - Đón Đoàn đánh giá ngoài KĐCLGD	
Tháng 02/2022	<i>Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học</i>	
	- Vào chương trình học kỳ 2. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CT GDPT 2018. - Kiểm tra chéo thư viện trường Tiểu học. - Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp quận (Dự kiến) - Chuẩn bị cho việc khảo sát học sinh lớp 3. - Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường. - Kiểm tra quy chế chuyên môn theo kế hoạch. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn. Tham dự các chuyên đề cấp quận, thành phố theo phân công của PGD.	
Tháng 03/2022	<i>Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học</i>	
	- Kiểm tra định kỳ GHKII lớp 4, 5. - Khảo sát học sinh lớp 3. - Cập nhật hệ thống CSDL. - Thực hiện tự kiểm tra thư viện trường Tiểu học. - Nắm tình hình và tiếp tục rút kinh nghiệm cho các lớp thực hiện TT27, nhất là lớp 1, 2. - Thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo SGK lớp 1; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối. - Dự giờ, tư vấn GV và tổ chức, kiểm tra chuyên đề (theo kế hoạch). - Thực hiện chuyên đề, thao giảng cấp trường. - Tổng kết Hội thi GVCN lớp giỏi cấp trường. - Tham dự chuyên đề cấp Quận môn TNXH và môn tiếng Anh. - Tổ chức rà soát thiết bị dạy học lớp 3 và đăng kí mua sắm thiết bị lớp 3 theo yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT2018, tập trung với GV lớp 3.	
	<i>Trọng tâm: Các hoạt động Giáo dục Tiểu học</i>	
	- Tham gia Hội thi ATGT cấp quốc gia: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ.	

Tháng 04/2022	- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT2018. - Đón đoàn kiểm tra thư viện, y tế. - Tổ chức cho các tổ chuyên môn thảo luận, đề xuất danh mục sách giáo khoa, đồ dùng học tập và các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường năm học 2022-2023. - Chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai CT GDPT 2018 ở lớp 3. - Tổng kết việc thực hiện thao giảng chuyên đề cấp trường. - Tiếp tục kiểm tra quy chế chuyên môn và sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Rút kinh nghiệm đề kiểm tra giữa HK2 và triển khai xây dựng ma trận, đề kiểm tra cuối năm. - Tiếp tục triển khai và thực hiện thao giảng chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn theo kế hoạch. - Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch Cụm chuyên môn. - Tổ chức Ngày Hội giao lưu học sinh tiểu học Tân Bình theo định hướng rèn luyện phẩm chất và năng lực.	
Tháng 05/2022	<i>Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập</i> - Kiểm tra định kì cuối năm học; - Kiểm tra đánh giá cuối năm. - Kiểm tra việc thực hiện ra đề kiểm tra cho học sinh lớp 1, lớp 2 theo yêu cầu cần đạt của khung chương trình GDPT 2018. - Rà soát các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 3. - Thống kê số liệu báo cáo về PGD. - Tổ chức họp CMHS cuối năm. - Thực hiện công tác thi đua khen thưởng cuối năm học. - Chung kết giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng (dự kiến). - Bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, chuẩn bị tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 3 thực hiện CT GDPT 2018. - Nắm tình hình thực hiện Thông tư 27 về đánh giá HS, nhất là lớp 1,2: kiểm tra đánh giá cuối năm, bàn giao, nghiệm thu, khen thưởng,.... - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”. - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. - Hoàn thành nhiệm vụ năm học theo kế hoạch - Vận động quyên góp SGK cho HS vùng sâu, vùng xa. - Hoàn tất hồ sơ kiểm tra nội bộ. - Ký duyệt học bạ cuối năm.	
Tháng	<i>Trọng tâm: Chuẩn bị tổng kết năm học</i> - Xét hoàn thành chương trình tiểu học. - Hoàn tất hồ sơ báo cáo cuối năm.	

06/2022	- Triển khai hoạt động hè cho học sinh. - Tham gia bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 3 thực hiện CTGDPT 2018. - Chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 3. - Phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. - Tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở GDĐT và Phòng GDĐT tổ chức. - Chuẩn bị tuyển sinh lớp 1.	
----------------	---	--